

Số: 239/2020/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 17 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 269/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố L, phường Đ quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 419 đường N, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

- **Bị đơn:** Anh Lê Quang H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10B113, Tổ 8, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số nhà 27 đường L, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Q và anh Lê Quang H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Đỗ Thị Q và anh Lê Quang H cùng thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao con chung Lê Khánh H, sinh ngày 08/7/2007 cho chị Đỗ Thị Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Đối với con chung Lê Quang H, sinh ngày 13/6/1997 hiện nay đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Q và anh H cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Q tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Q đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng; trả lại cho chị Q 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **số 0017907 ngày 19/10/2020** của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- Các đương sự (để thi hành);
- **UBND phường C, quận H, thành phố Hải Phòng;**
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyển